

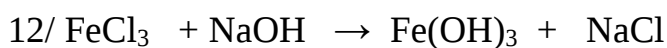
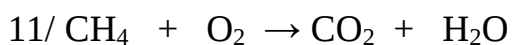
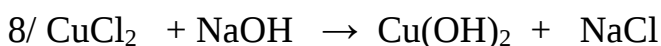
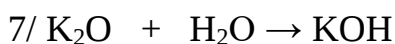
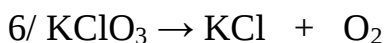
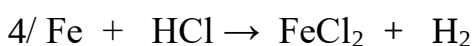
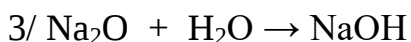
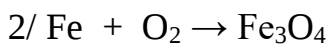
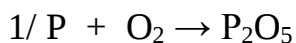
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN THỊ ĐỊNH

BÀI TẬP HÓA 8

Tiết 33, 34: BÀI LUYỆN TẬP 4 – ÔN TẬP

Câu 1: Lập các phương trình phản ứng sau:



Câu 2: Lập công thức hóa học của:

1/ Al (III) và O

2/ Fe (II) và (NO_3) (I)

3/ Cu (II) và O

4/ Al (III) và (OH) (I)

5/ N (III) và H

6/ Ca (II) và (PO_4) (III)

Câu 3: Tính:

1/ số mol của 2,479 lit khí O_2 (ở $25^\circ C$, 1 bar).

2/ thể tích của 0,25 mol khí H_2 (ở $25^\circ C$, 1 bar).

3/ số mol của 35 gam $CaCO_3$.

4/ khối lượng của 0,1 mol $CuSO_4$.

5/ số mol của 13,395 lit khí N_2 (ở $25^\circ C$, 1 bar).

6/ thể tích của 0,35 mol khí NO_2 (ở $25^\circ C$, 1 bar).

7/ số mol của 9,8 gam H_3PO_4 .

8/ khối lượng của 0,25 mol MgCl_2 .

9/ số mol của 7,437 lit khí H_2 (ở 25°C , 1 bar).

10/ thể tích của 0,5 mol khí SO_2 (ở 25°C , 1 bar).

11/ số mol của 25,65 gam $\text{Ba}(\text{OH})_2$.

12/ khối lượng của 0,4 mol Fe_2O_3 .